

TT	Tên đường	Đoạn đường		Giá đất		
		Từ	Đến	Vị trí 1	Vị trí 2	Vị trí 3
206	Đường liên bản đi qua bản Đoàn Kết	Nhà ông Nguyễn Thành Chung	Nhà ông Trần Văn Dũng	132	79	48
207	Đường liên bản	Trường tiểu học Suối Thầu	Nhà ông Tản Seo Phìn	132	79	48
208	Các vị trí còn lại của phường Tân Phong (gồm các xã, phường: Tân Phong cũ, Đông Phong cũ và San Thàng cũ)			175		
209	Các vị trí còn lại của phường Tân Phong (gồm các xã: Bản Giang cũ, Nùng Nàng cũ)			60		
II	PHƯỜNG ĐOÀN KẾT					
1	Đường 19-8	Tiếp giáp đường Bế Văn Đàn	Tiếp giáp phố Chiêu Tấn	2.300	700	300
2	Đường 19-8	Tiếp giáp phố Chiêu Tấn	Tiếp giáp đường Nguyễn Chí Thanh	2.500	700	300
3	Đường Bế Văn Đàn	Tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo	Tiếp giáp đường Võ Nguyên Giáp	1.200	380	230
4	Đường Bế Văn Đàn	Tiếp giáp đường Võ Nguyên Giáp	Tiếp giáp đường tránh ngập	550	255	180
5	Đường Bế Văn Đàn	Tiếp giáp đường tránh ngập	Hết trụ sở Viện kiểm sát tỉnh (Cũ)	550	215	140
6	Đường Bế Văn Đàn	Tiếp giáp Viện kiểm sát tỉnh (Cũ)	Tiếp giáp đường Pusamcap	500	225	140
7	Đường Võ Nguyên Giáp	Tiếp giáp địa phận xã Nậm Loỏng cũ	Hết ranh giới đất Trường lái xe cơ giới	1.600	495	255
8	Đường Võ Nguyên Giáp	Tiếp giáp Trường lái xe cơ giới	Tiếp giáp đường Bế Văn Đàn	1.800	495	300
9	Đường Võ Nguyên Giáp	Tiếp giáp đường Nguyễn Trãi	Cơ sở đào tạo lái xe cơ giới đường bộ Lai Châu	530	340	190

TT	Tên đường	Đoạn đường		Giá đất		
		Từ	Đến	Vị trí 1	Vị trí 2	Vị trí 3
10	Đường Tôn Đức Thắng	Tiếp giáp đường Nguyễn Trãi	Tiếp giáp đường Bế Văn Đàn	1.600	520	340
11	Đường Tôn Đức Thắng kéo dài	Tiếp giáp đường Nguyễn Trãi	Tiếp giáp cổng trường mầm non Bình Minh	950	300	180
12	Đường Pusamcap	Tiếp giáp đường Võ Nguyên Giáp	Tiếp giáp đường Bế Văn Đàn	950	300	140
13	Đường 10-10 (20,5m)	Tiếp giáp đường Võ Nguyên Giáp	Tiếp giáp đường Nguyễn Trãi	950		
14	Đường 10-10 kéo dài (20,5m)	Tiếp giáp đường Nguyễn Trãi	Cuối đường	850		
15	Đường Lê Quý Đôn	Tiếp giáp Đường Võ Nguyên Giáp	Tiếp giáp đường Nguyễn Trãi	950	355	195
16	Đường Trần Hưng Đạo	Tiếp giáp đường Trần Phú	Tiếp giáp đường Huỳnh Thúc Kháng	3.450	750	330
17	Đường Trần Hưng Đạo	Tiếp giáp đường Huỳnh Thúc Kháng	Hết Siêu thị Quang Thanh	4.550	850	445
18	Đường Trần Hưng Đạo	Tiếp giáp Siêu thị Quang Thanh	Tiếp giáp đường Vừ A Dính	3.450	750	330
19	Đường Trần Hưng Đạo	Tiếp giáp đường Vừ A Dính	Tiếp giáp đường Bế Văn Đàn	2.700	570	315
20	Đường Trần Hưng Đạo	Tiếp giáp đường Bế Văn Đàn	Tiếp giáp đường Tôn Đức Thắng	2.300	570	315
21	Ngõ 076 (Đường lên đền Lê Lợi), đường Trần Hưng Đạo	Tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo	Hết địa phận nhà ông Bùi Đức Thiện	350	225	190
22	Ngõ 237 đường Trần Hưng Đạo	Tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo	Sân vận động	550	245	180
23	Ngõ 167 đường Trần Hưng Đạo	Tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo	Tiếp giáp nhà ông Pờ Văn Ninh	425	205	140
24	Ngõ 210 đường Trần Hưng Đạo	Tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo	Tiếp giáp bản Thành Lập phường Đoàn Kết	355	240	160

TT	Tên đường	Đoạn đường		Giá đất		
		Từ	Đến	Vị trí 1	Vị trí 2	Vị trí 3
25	Đường Nguyễn Trãi	Tiếp giáp đường Tôn Đức Thắng	Tiếp giáp ngã 3 rẽ đường Trần Can	1.600	495	265
26	Đường Nguyễn Trãi	Tiếp giáp ngã 3 rẽ đường Trần Can	Hết địa phận phường Quyết Thắng cũ	1.400	495	265
27	Đường Nguyễn Trãi	Trường mầm non Nậm Lông	Tiếp giáp đường Võ Nguyên Giáp	620	450	200
28	Phố Chiêu Tấn	Tiếp giáp đường 19-8	Hết ranh giới đất Sân vận động	1.750		
29	Phố Chiêu Tấn (Kéo dài)	Tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo	Tiếp giáp ranh giới Sân vận động	1.750	520	325
30	Đường Vừ A Dính	Tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo	Tiếp giáp phố Chiêu Tấn	1.750	495	305
31	Đường nhánh	Tiếp giáp phố Chiêu Tấn	Tiếp giáp phố Chiêu Tấn kéo dài	550	245	180
32	Phố Nguyễn Thiện Thuận	Tiếp giáp phố Chiêu Tấn	Tiếp giáp Phố Trần Cao Vân	1.064	300	180
33	Phố Phan Đình Phùng	Tiếp giáp đường Huỳnh Thúc Kháng	Phố Lê Văn Thiêm	1.064		
34	Phố Lê Văn Thiêm	Tiếp giáp đường Chu Văn An	Phố Nguyễn Thiện Thuận	1.064	300	180
35	Phố Trần Cao Vân	Tiếp giáp đường Huỳnh Thúc Kháng	Phố Phan Đình Phùng	1.064	300	180
36	Đường Chu Văn An	Tiếp giáp đường Ngô Quyền	Tiếp giáp Huỳnh Thúc Kháng	896	370	135
37	Đường Chu Văn An	Tiếp giáp đường Huỳnh Thúc Kháng	Tiếp giáp đường Nguyễn Chí Thanh	1.064		
38	Phố Lương Văn Can	Tiếp giáp đường Ngô Quyền	Tiếp giáp đường Chu Văn An	1.232		
39	Đường Ngô Quyền	Tiếp giáp phố Chiêu Tấn	Tiếp giáp Huỳnh Thúc Kháng	1.750		

TT	Tên đường	Đoạn đường		Giá đất		
		Từ	Đến	Vị trí 1	Vị trí 2	Vị trí 3
40	Đường Ngô Quyền	Tiếp giáp Huỳnh Thúc Kháng	Tiếp giáp đường Nguyễn Chí Thanh	1.230		
41	Đường Huỳnh Thúc Kháng	Tiếp giáp đường 19-8	Tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo	1.750	500	
42	Phố Hoàng Công Chất (13m)	Tiếp giáp đường Ngô Quyền	Phố Nguyễn Cao	1.064		
43	Phố Dương Quảng Hàm	Tiếp giáp đường Ngô Quyền	Tiếp giáp đường Chu Văn An	1.064		
44	Phố Nguyễn Bá Ngọc	Tiếp giáp đường Ngô Quyền	Tiếp giáp đường Chu Văn An	1.064		
45	Phố Nguyễn Thiếp (D5 - 13m)	Tiếp giáp đường Hồ Tùng Mậu	Tiếp giáp phố Hoàng Công Chất	1.064		
46	Phố Đào Nhuận	Tiếp giáp phố Dương Quảng Hàm	Tiếp giáp phố Bạch Đằng	1.064		
47	Phố Bạch Đằng (Đường số 10 - 13m)	Tiếp giáp đường Ngô Quyền	Tiếp giáp đường Trần Quang Diệu	1.120		
48	Đường N13 (13m)	Tiếp giáp đường 19-8	Tiếp giáp đường Chu Văn An	1.064		
49	Phố Nguyễn Cao	Tiếp giáp đường Trần Quang Diệu	Tiếp giáp đường Huỳnh Thúc Kháng	896		
50	Phố Nậm Na	Tiếp giáp Phố Mường Than	Tiếp giáp đường N16	896		
51	Đường tránh ngập	Tiếp giáp đường Bế Văn Đàn	Tiếp giáp đường 19-8	375	205	140
52	Đường nhánh (Cạnh đường 19-8, tổ 8, phường Đoàn Kết cũ)	Tiếp giáp nhà ông Đinh Tây Lâm	Tiếp giáp nhà ông bà Kinh Thống	650	300	140
53	Đường nhánh sau Sân vận động	Từ trường Mầm non Hoa Sen	Tiếp giáp trường THPT chuyên Lê Quý Đôn	550	270	190
54	Đường Trần Can	Tiếp giáp đường Võ Nguyên Giáp	Tiếp giáp đường Nguyễn Trãi (Chợ phường Quyết Thắng cũ)	650	375	245

TT	Tên đường	Đoạn đường		Giá đất		
		Từ	Đến	Vị trí 1	Vị trí 2	Vị trí 3
55	Đường Xuân Thủy	Tiếp giáp phố Nguyễn Bình Khiêm	Tiếp giáp đường Võ Nguyên Giáp	550		
56	Phố Nguyễn Gia Thiều	Tiếp giáp phố Nguyễn Bình Khiêm	Tiếp giáp đường 10- 10	550		
57	Phố Nguyễn Bình Khiêm	Tiếp giáp đường Võ Nguyên Giáp	Tiếp giáp đường Nguyễn Du	550		
58	Phố Bà Triệu (Đường R6A)	Tiếp giáp đường PuSamCap	Tiếp giáp đường R12	950		
59	Đường R8 (13,5m)	Tiếp giáp đường PuSamCap	Tiếp giáp đường R12	550		
60	Đường R12 (13,5m)	Tiếp giáp đường R8	Tiếp giáp đường Võ Nguyên Giáp	550		
61	Đường N4	Tiếp giáp đường N1	Tiếp giáp đường Nguyễn Du	550		
62	Đường Nguyễn Du	Tiếp giáp phố Nguyễn Công Hoan	Tiếp giáp đường 10 - 10	550		
63	Đường Nguyễn Du	Tiếp giáp đường 10-10	Tiếp giáp đường Tôn Đức Thắng	550		
64	Phố Quyết Thắng	Tiếp giáp phố Nguyễn Bình Khiêm	Tiếp giáp đường Tôn Đức Thắng	550		
65	Đường L1, L2	Tiếp giáp phố Quyết Thắng	Tiếp giáp đường Nguyễn Du	550		
66	Phố Nguyễn Tuân	Tiếp giáp đường quy hoạch số R13	Tiếp giáp đường quy hoạch số L2	550		
67	Đường R13	Tiếp giáp Phố Quyết Thắng	Tiếp giáp đường Nguyễn Du	550		
68	Tuyến đường và mặt bằng dự án đường nối từ trụ sở UBND phường Đoàn Kết mới đến giao đường số 6	Tiếp giáp UBND phường Đoàn Kết mới	Hết địa phận phường Đoàn Kết	750		
69	Đường Lê Trọng Tấn	Tiếp giáp đường Võ Nguyên Giáp	Tiếp giáp đường Võ Nguyên Giáp	550		

TT	Tên đường	Đoạn đường		Giá đất		
		Từ	Đến	Vị trí 1	Vị trí 2	Vị trí 3
70	Đường nhánh (Cạnh TT Y tế dự phòng thành phố)	Tiếp giáp Nguyễn Trãi	Giáp đường nhánh (Từ Võ Nguyên Giáp đến Trần Can)	600		
71	Đường nhánh chạy qua bản Sáo Lán Than, Nậm Loỏng 1, Nậm Loỏng 2 thuộc phường Quyết Thắng cũ			355	175	140
72	Đường nhánh bê tông (Bám nương nước phường Quyết Thắng cũ)	Từ đường 10-10	Tiếp giáp đường chạy qua bản Sáo Lán Than thuộc phường Quyết Thắng cũ	355	175	140
73	Đường N12 (11,5m khu dân cư số 7)	Tiếp giáp đường Võ Nguyên Giáp	Tiếp giáp đường N14	550		
74	Đường N14 (11,5m khu dân cư số 7)	Tiếp giáp đường Tôn Đức Thắng	Cuối đường	550		
75	Đường N13 (11,5m khu dân cư số 7)	Tiếp giáp đường N12	Cuối đường	550		
76	Phố Nguyễn Công Hoan	Tiếp giáp đường Võ Nguyên Giáp	Tiếp giáp đường quy hoạch TN2	550		
77	Đường nhánh (tổ 7, phường Quyết Tiến cũ)	Tiếp giáp đường Võ Nguyên Giáp	Tiếp giáp đường Tôn Đức Thắng	445	190	110
78	Đường nhánh (Bản Nậm Loỏng 3, phường Quyết Thắng cũ)	Tiếp giáp đường Trần Can	Tiếp giáp đường Võ Nguyên Giáp	345	158	105
79	Đường nhánh phía sau Viện kiểm sát nhân dân thành phố (Tổ 1, phường Quyết Tiến cũ)	Tiếp giáp đường Tôn Đức Thắng	Tiếp giáp đường Bế Văn Đàn	355	160	110
80	Đường số 1, số 2	Tiếp giáp đường số 3	Tiếp giáp đường Pusamcap	550		
81	Đường số 3	Tiếp giáp đường số 1	Tiếp giáp đường Pusamcap	550		
82	Đường số 4, số 5	Tiếp giáp đường Pusamcap	Tiếp giáp đường Tô Hiệu	550		

TT	Tên đường	Đoạn đường		Giá đất		
		Từ	Đến	Vị trí 1	Vị trí 2	Vị trí 3
83	Đường nhánh từ đền Lê Lợi đến bản Thành Lập phường Đoàn Kết	Thửa đất số 2, tờ bản đồ địa chính số 19, phường Đoàn Kết của ông Đinh Thế Chuyển	Giao với ngõ 210, đường Trần Hưng Đạo (hết thửa đất số 3, tờ bản đồ số 11 của ông Trần Văn Ngo)	360	180	140
84	Đường Trần Thủ độ	Tiếp giáp với đường Trần Hưng Đạo (giữa hai số nhà 226 và 228, Tổ dân phố số 10)	Tiếp giáp với đường Trần Hưng Đạo (giữa hai số nhà 366 và 370, Tổ dân phố số 11)	430	210	140
85	Phố Mường Than	Tiếp giáp Đường 19-8	Tiếp giáp đường Nguyễn Chí Thanh	800		
86	Đường N16 (13m)	Tiếp giáp đường 19-8	Tiếp giáp Phố Nậm Nam	950		
87	Phố Nguyễn Đình Thi	Tiếp giáp đường Xuân Thủy	Giao với phố Nguyễn Công Hoan (đối diện trụ sở Điện lực Thành phố Lai Châu)	550		
88	Đường V1 (13,5m)	Tiếp đường Xuân Thủy	Tiếp giáp phố 12/12	550		
89	Phố 12/12	Giao với đường quy hoạch N4 (đối diện số nhà 040, tổ dân phố số 7)	Giao với phố Nguyễn Công Hoan	550		
90	Đường N1	Tiếp giáp phố 30/9	Tiếp giáp phố Nguyễn Bình Khiêm	550		
91	Phố 30/9	Giao với đường Xuân Thủy (số nhà 035, tổ dân phố số 7)	Giao với phố 12/12 (số nhà 068, tổ dân phố 7)	550		
92	Đường Tô Hiệu (13,5m)	Tiếp giáp đường R2	Tiếp giáp đường số 5	550		
93	Đường nhánh của đường Trần Thủ Độ	Tiếp giáp đường Trần Thủ Độ (ngõ 226 cũ đường Trần Hưng Đạo)	Tiếp giáp đường Trần Thủ Độ (ngõ 368 cũ đường Trần Hưng Đạo)	420	210	140

TT	Tên đường	Đoạn đường		Giá đất		
		Từ	Đến	Vị trí 1	Vị trí 2	Vị trí 3
94	Đường ngách 003 ngõ 210 đường Trần Hưng Đạo	Tiếp giáp ngõ 210 đường Trần Hưng Đạo	Tiếp giáp đường Trần Thủ Độ (ngõ 226 cũ đường Trần Hưng Đạo)	420	210	140
95	Ngõ 262 đường Trần Hưng Đạo	Tiếp giáp đường Trần Hưng Đạo	Tiếp giáp đường nhánh của đường Trần Thủ Độ (ngõ 226 cũ đường Trần Hưng Đạo)	430	210	140
96	Đường Hồ Tùng Mậu	Tiếp giáp đường 19-8	Hết địa phận phường Đoàn Kết	1.250		
97	Quốc lộ 4D	Tiếp giáp đường Võ Nguyên Giáp	Cây cặng dầu thành phố số 1 + 600m	580	370	200
98	Quốc lộ 4D	Cây cặng dầu thành phố số 1 + 600m	Hết địa giới phường Đoàn Kết	370	222	133
99	Đường nội bộ TDP Seo Pá			195	100	65
100	Đường nội bộ khu TĐC Hồng Thu			195	100	65
101	Đường nội bộ TDP Hồng Thu			195	100	65
102	Đường QL4D đi Tô Y Phìn	Quốc lộ 4D	Nhà ông Thảo A Nhè	195	100	65
103	Đường nội bộ TDP Tô Y Phìn			115	70	
104	Đường nội bộ TDP Séo Xiêng Pho			115	70	
105	Đường QL4D đi Sì Lềng Chải	Quốc lộ 4D	Nhà ông Chèo A Khé	195	100	65
106	Đường nội bộ TDP Sì Lềng Chải			115	70	
107	Đường nội bộ TDP Lán Nhì Thàng			195	100	65

TT	Tên đường	Đoạn đường		Giá đất		
		Từ	Đến	Vị trí 1	Vị trí 2	Vị trí 3
108	Đường nội bộ TDP Chiêu Sài Phìn			195	100	65
109	Đường nội bộ TDP Cung Mù Phìn			195	100	65
110	Đường đi TDP Lũng Thàng	Võ Nguyên Giáp	Hết ranh giới TDP Lũng Thàng	156	72	54
111	Đường đi TDP Gia Khâu 2, Gia Khâu 1	Ranh giới TDP Lũng Thàng	Hết ranh giới nhà Kiểm lâm thuộc TDP Gia Khâu 1	130	60	45
112	Đường nhánh Lũng Thàng đến Gia Khâu 1	Đường đi TDP Lũng Thàng (nhà ông Sùng A Kỳ)	Đường đi TDP Gia Khâu 2, Gia Khâu 1 (nhà ông Lầu A Chứ)	130	60	45
113	Đường bê tông	Đường Nguyễn Trãi (Nhà ông Lê Văn Khánh)	Hết nhà ông Liều A Lữ	156	72	54
114	Đường bê tông	Đường Nguyễn Trãi (Nhà ông Vũ Văn Khánh)	Hết nhà ông Sùng A Điều	156	72	54
115	Đường vào TDP Sin Báo Chải	Cổng chào TDP Sin Báo Chải	Hết nhà ông Giàng A Hồ	130	60	45
116	Đường vào TDP Cư Nhà La	Giáp phường Tân Phong	Ngã năm Cư Nhà La (Trường TH, THCS Sùng Phài)	156	72	54
117	Đường nội bộ TDP Cư Nhà La	Ngã năm Cư Nhà La (Trường TH, THCS Sùng Phài)	Đi nhà máy chè Nụ - Lượn (Giáp phường Tân Phong)	130	60	45
118	Đường nội bộ TDP Cư Nhà La	Ngã năm Cư Nhà La (Trường TH, THCS Sùng Phài)	Hết nhà ông Sùng A Tính	130	60	45
119	Đường nội bộ TDP Cư Nhà La	Ngã năm Cư Nhà La (Trường TH, THCS Sùng Phài)	Hết tuyến (Thửa 26, tờ BĐ 82)	130	60	45
120	Đường nối TDP	Ngã năm Cư Nhà La (Trường TH, THCS Sùng Phài)	Ngã ba Trung Chải	130	60	45
121	Đường nối TDP	Ngã Ba Trung Chải	Hết TDP Tả Chải	55	40	
122	Đường nối TDP	Ngã Ba Trung Chải đi TDP Sin Chải	Hết khu TĐC TDP Sin Chải	55	40	

TT	Tên đường	Đoạn đường		Giá đất		
		Từ	Đến	Vị trí 1	Vị trí 2	Vị trí 3
123	Đường nối TDP	Đường đi TDP Sin Chải	Đi TDP Căn Câu (Hết TDP Căn Câu giáp xã Sin Suối Hồ)	55	40	
124	Đường nối TDP	Đường TDP Sin Chải	Đi TDP Sùng Phài (Hết TDP Sùng Phài)	55	40	
125	Các vị trí còn lại của phường Đoàn Kết (gồm các phường: Đoàn Kết cũ, Quyết Tiến cũ)			175		
126	Các vị trí còn lại của phường Đoàn Kết (phường Quyết Thắng cũ)			150		
127	Các vị trí còn lại của phường Đoàn Kết (gồm các xã: Sùng Phài cũ, Lân Nhì Thành cũ)			45		